

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST

Ngày 09-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khiết và bà Nguyễn Thị Hồng Bạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Kim V, sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 34/16A, đường B T, Phường 11, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (thực tế không có cư trú tại địa phương từ năm 2010); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H (chết) và bà Trần Ngọc H (chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 21-10-2020, tạm giam ngày 27-10-2020 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về Ma túy-Công an quận Bình Tân kết hợp cùng Công an phường A L kiểm tra hành chính Khách sạn H P, số 51, Đường Số 2, Khu phố 6, phường A L, quận T thì nhìn thấy Trương Kim V đang trên sảnh lầu 2 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện V đang cầm trên tay trái 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. Lúc này, V cho biết đó là ma túy loại “hàng đá” để sử dụng nên đưa đến Công an phường A L xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, V khai: khoảng 14 giờ cùng ngày, V đến khu vực ngã ba Cây Dừa, Quận 8 mua 02 gói ma túy trên của tên Cường (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng bằng tiền làm thuê mà có và do tên này bán rẻ nên mua với số lượng lớn như vậy để dành

sử dụng dần. Sau đó, V đến Khách sạn H P thuê phòng số 201 để sử dụng ma túy nhưng khi vừa bước ra khỏi thang máy lầu 2 thì bị Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Kim V khai nhận: do nghiện ma túy nên trước đó đã đến khu vực ngã ba Cây Dừa, Quận 8 mua 02 gói ma túy loại “hàng đá” của tên Cường (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng bằng tiền của bị cáo làm thuê mà có và do tên này bán với giá rẻ nên mua số lượng lớn như vậy để dành sử dụng dần. Sau khi có ma túy, bị cáo đến Khách sạn H P thuê phòng để sử dụng và được tiếp tân giao cho chìa khóa phòng số 201-lầu 2; tuy nhiên, lúc bị cáo vừa bước ra khỏi thang máy thì bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng với vật chứng nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời không có ý kiến gì về hàm lượng ma túy đã được giám định là 87,4272g loại Methamphetamine và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Kim V ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến như sau: Bị cáo Trương Kim V đã có hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 87,4272g, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng, đề nghị giao trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 80.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã giám định và 01 cái túi nylon.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trương Kim V tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 15 giờ ngày 21/10/2020, tại Lầu 2-Khách sạn H P, số 51, Đường Số 2, Khu phố 6, phường A L, quận T. Bị cáo đã có hành vi cất giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hồ Chí Minh thì, “Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trương Kim V, Phạm Văn T (Điều tra viên), Phạm Ngọc G (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường A L, quận Bình Tân” gửi đến giám định “là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 87,4272g, loại Methamphetamine”. Do đó, bị cáo Trương Kim V đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định hàm lượng ma túy...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với tên Cường bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[4] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần xử bị cáo với mức án nghiêm khắc thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số thuê bao 0906607174 và số tiền 80.000 đồng của bị cáo, do không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo. Riêng 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Kim V, Phạm Văn T (Điều tra viên), Phạm Ngọc G (Người chứng kiến), hình dấu Công an phường A L, quận Bình Tân và chữ ký giám định viên là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng; 01 cái túi nylon màu đen của bị cáo dùng đựng ma túy nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Trương Kim V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Kim V phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Trương Kim V 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-10-2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Giao trả lại cho bị cáo Trương Kim V 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số thuê bao 0906607174 và số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Kim V, Phạm Văn T (Điều tra viên), Phạm Ngọc G (Người chứng kiến), hình dấu Công an phường A L, quận Bình Tân và chữ ký giám định viên; 01 cái túi nylon màu đen.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK21/98TAM, ngày 03/02/2021. Riêng số tiền 80.0000 đồng đã được Công an quận Bình gửi vào Kho bạc Nhà nước quận Bình Tân theo giấy nộp tiền thông qua lệnh thanh toán của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân ngày 14/01/2021)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trương Kim V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Kim V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái